

Số: 02 /CV-HĐQT/2022

Tp.HCM, ngày 22 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(năm 2021)**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Thương Mại và Dịch Vụ Dầu Khí Vũng Tàu
- Địa chỉ trụ sở chính: 52 Lý Thường Kiệt, Phường 1, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Điện thoại: 028 71008136; Fax: 02871002008; Email: contact@vimexcogas.com.vn
- Vốn điều lệ: 96.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VMG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-DHĐCĐ	21/05/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Dầu Khí Vũng Tàu;</li><li>- Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Dầu Khí Vũng Tàu;</li><li>- Thông qua Tờ trình về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;</li><li>- Thông qua Tờ trình về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;</li><li>- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</li><li>- Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.</li></ul>
2	02/2021/NQ-DHĐCĐ	08/08/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.</li></ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.</li> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán-Tư vấn Đất Việt.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2021.</li> <li>- Thông qua chi phí thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc thanh lý tài sản không trực tiếp phục vụ hoạt động kinh doanh.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc giao dịch nhận chuyển nhượng cổ phiếu VMG để nâng tỷ lệ sở hữu mà không phải thực hiện chào mua công khai.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.</li> </ul>
--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bỏ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Quang Ninh	Chủ tịch HDQT		21/05/2021
2	Ông Nguyễn Hữu Chí	Chủ tịch HDQT	21/05/2021	
3	Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên HDQT		21/05/2021
4	Ông Phạm Văn Chung	Thành viên HDQT		21/05/2021
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thi	Thành viên HDQT	21/05/2021	
6	Ông Trần Thái Hưng Long	Thành viên HDQT	21/05/2021	

### 2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Ninh	4/16	100%	Miễn nhiệm từ ngày 21/05/2021

11/7/2021

2	Ông Nguyễn Quang Minh	4/16	100%	Miễn nhiệm từ ngày 21/05/2021
3	Ông Phạm Văn Chung	4/16	100%	Miễn nhiệm từ ngày 21/05/2021
4	Ông Nguyễn Hữu Chí	12/16	100%	Bổ nhiệm từ ngày 21/05/2021
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thi	12/16	100%	Bổ nhiệm từ ngày 21/05/2021
6	Ông Trần Thái Hưng Long	12/16	100%	Bổ nhiệm từ ngày 21/05/2021

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc được thực hiện thường xuyên, sâu sát. Cụ thể:

- Giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai, thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Tổ chức các cuộc họp chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan thực thi các chủ trương thuộc quyền hạn, trách nhiệm của HĐQT theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.
- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã đưa ra các giải pháp, chiến lược phù hợp nhằm thúc đẩy việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	02/QĐ-HĐQT/2021	01/03/2021	Miễn nhiệm chức vụ giám đốc Chi nhánh Gò Dầu và chấm dứt HĐLĐ ông Huỳnh Văn Truyền	
2.	03/QĐ-HĐQT/2021	18/03/2021	Tiếp nhận và bổ nhiệm bà Lương Thị Ngọc Bích giữ chức vụ Phó GDKD thường trực	
3.	01/NQ-HĐQT/2021	25/03/2021	Thông qua vấn đề: triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021.	100%
4.	02/NQ-HĐQT/2021	01/04/2021	Thông qua vấn đề: thay đổi người đứng đầu Chi nhánh Công ty CP TM và DV Dầu Khí Vũng Tàu tại Đồng Nai.	100%
5.	03/NQ-HĐQT/2021	01/04/2021	Thông qua vấn đề: thay đổi tên và người đứng đầu Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn và dịch vụ tư vấn kỹ thuật - Chi nhánh Công ty CP TM và DV Dầu Khí Vũng Tàu.	100%
6.	04/NQ-HĐQT/2021	01/04/2021	Thông qua việc thành lập chi nhánh Công ty CP TM và DV Dầu Khí Vũng Tàu tại thành phố	100%

			Thủ Đức.	
7.	06/QĐ-HĐQT/2021	01/04/2021	Bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh thành phố Thủ Đức	
8.	04/QĐ-HĐQT/2021	13/04/2021	Miễn nhiệm chức vụ GDKD và chấm dứt HĐLĐ ông Trần Quốc Thái	
9.	05/QĐ-HĐQT/2021	13/04/2021	Tiếp nhận và bổ nhiệm ông Huỳnh Thiên Thái giữ chức vụ GDKD	
10.	06/NQ-HĐQT/2021	21/05/2021	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 và thay đổi người đại diện theo pháp luật.	100%
11.	07/QĐ-HĐQT/2021	21/05/2021	Thay đổi người đại diện theo pháp luật	
12.	08/QĐ-HĐQT/2021	28/05/2021	Miễn nhiệm chức vụ và chấm dứt HĐLĐ Cố vấn Tổng giám đốc	
13.	07/NQ-HĐQT/2021	31/05/2021	Vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng, chiết khấu ... và đảm bảo cấp tín dụng tại Vietinbank.	100%
14.	08/NQ-HĐQT/2021	21/06/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	100%
15.	09/NQ-HĐQT/2021	21/06/2021	Đầu tư, nâng cấp Chi nhánh Bến Cát và Chi nhánh Gò Dầu.	100%
16.	9A/NQ-HĐQT/2021	01/07/2021	Bổ nhiệm Cố vấn TGD	100%
17.	9B/NQ-HĐQT/2021	01/07/2021	Thông qua chương trình, tài liệu tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
18.	10/NQ-HĐQT/2021	09/07/2021	Thay đổi người đứng đầu Chi nhánh tại Bình Dương	100%
19.	09/QĐ-HĐQT/2021	09/07/2021	Miễn nhiệm chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Bình Dương ông Đỗ Đình Hoàng	
20.	10/QĐ-HĐQT/2021	09/07/2021	Bổ nhiệm bà Lê Thị Thúy Hằng giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bình Dương	
21.	11/QĐ-HĐQT/2021	09/07/2021	Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Phong giữ chức vụ Trạm trưởng trạm chiết nạp tại Chi nhánh Bình Dương	
22.	12/QĐ-HĐQT/2021	22/07/2021	Hoãn họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và thay đổi hình thức họp từ trực tiếp sang trực tuyến	
23.	10A/NQ-HĐQT/2021	18/11/2021	Về tình hình SXKD 2021 và phương hướng kế hoạch 2022.	100%

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2021):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị My	Trưởng Ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 21/05/2021	Cử nhân kinh tế
2	Bà Phan Thị Minh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21/05/2021	Trung cấp kế toán
3	Ông Bùi Đăng Hùng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21/05/2021	Cử nhân luật
4	Ông Võ Cao Phong	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 21/05/2021	Cử nhân kinh tế
5	Ông Nguyễn Tấn Quyền	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21/05/2021	Cử nhân kinh tế
6	Bà Lương Thị Ngọc Bích	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21/05/2021	Cao đẳng ngoại thương

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Cao Phong	2/2	100%	33.33%	
2	Ông Nguyễn Tấn Quyền	2/2	100%	33.33%	
3	Bà Lương Thị Ngọc Bích	2/2	100%	33.33%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát HĐQT thực hiện quyền và nghĩa vụ tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Giám sát HĐQT trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Kiểm soát tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư, cũng như tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Kiểm tra giám sát Ban điều hành trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý/năm.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban điều hành tạo điều kiện để thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, được tạo điều kiện tham dự họp cùng Hội đồng quản

trị và Ban điều hành để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và được cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu khi yêu cầu.

- Đề xuất, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty cũng như bảo vệ quyền lợi, lợi ích của cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

#### IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lương Quốc Nam – Tổng giám đốc	06/07/1976	Cử nhân kinh tế	14/10/2020	

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đặng Trần Hồng Quân	21/07/1983	Cử nhân kinh tế	01/11/2018

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *không*

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Nguyễn Quang Ninh		Chủ tịch HĐQT				21/05/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ
2	Ông Phạm Văn Chung		Thành viên HĐQT				21/05/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ
3	Ông Nguyễn Quang Minh		Thành viên HĐQT				21/05/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ
4	Ông Lê Hữu Chí		Chủ tịch HĐQT			21/05/2021			Người nội bộ
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thi		Thành viên HĐQT			21/05/2021			Người nội bộ

6	Ông Trần Thái Hưng Long		Thành viên HĐQT			21/05/2021			Người nội bộ
7	Bà Trần Thị My		Trưởng BKS				21/05/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ
8	Ông Bùi Đăng Hùng		Thành viên BKS				21/05/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ
9	Bà Phan Thị Minh		Thành viên BKS				21/05/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ
10	Ông Võ Cao Phong		Trưởng BKS			21/05/2021			Người nội bộ
11	Ông Nguyễn Tân Quyền		Thành viên BKS			21/05/2021			Người nội bộ
12	Bà Lương Thị Ngọc Bích		Thành viên BKS			21/05/2021			Người nội bộ
13	Ông Lương Quốc Nam		Tổng giám đốc			14/10/2020			Người nội bộ
14	Ông Đặng Trần Hồng Quân		Kế toán trưởng			01/11/2018			Người nội bộ (Người được ủy quyền công bố thông tin)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác



4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *không*

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(danh sách đính kèm)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

### IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: hđqt

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *hsv*  
  
Lê Hữu Chí



## DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ VŨNG TÀU

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 số 02 /CV-  
HDQT/2022 ngày 22/01/2022)

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	<b>Lê Hữu Chí</b>		Chủ tịch HĐQT	022922387; cấp ngày 01/04/2010; tại CA TP.HCM	36C, đường Nguyễn Văn Tăng, Phường Long Thành Mỹ, TP.Thủ Đức, TP HCM	1.811.325	18,87%	Vợ
1.1.	Trần Thị Luyện							Con đẻ
1.2.	Lê Minh Thiện							Con đẻ
1.3.	Lê Thiện Minh							Con đẻ
1.4.	Lê Trần Minh Khoa							Mẹ đẻ
1.5.	Lê Thị Nghiêm							Chị ruột
1.6.	Nguyễn Thị Tuyết Dung							Anh ruột
1.7.	Nguyễn Thanh Nhân							Anh ruột
1.8.	Lê Hùng Dũng							Em ruột
1.9.	Nguyễn Thị Thanh Thảo							Chị dâu
1.10.	Lê Thị Phương							Chị dâu
1.11.	Phạm Thị Loan							Em rể
1.12.	Tương Công Huy							Chị vợ
1.13.	Trần Thị Xuân							Chị vợ
1.14.	Trần Thị Thu							Em vợ
1.15.	Trần Danh Toàn							Em vợ
1.16.	Trần Thị Chin							
2.	<b>Nguyễn Thị Kim Thi</b>		Thành viên HĐQT	0257/47906; cấp ngày	688/14 Lê Đức Thọ, P.15,	1.847.908	19,25%	

11/07/2013 NG KH VÀI KH TA IRIA

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1.	Huỳnh Lâm Phước Sơn			11/06/2013; tại CA TP.HCM	Q.Gò Vấp, Tp.HCM			Chồng
2.2.	Huỳnh Sơn Khang							Con đẻ
2.3.	Nguyễn Văn Thọ							Bố đẻ
2.4.	Nguyễn Thị Kim Huệ							Mẹ đẻ
2.5.	Nguyễn Thạch							Em ruột
2.6.	Huỳnh Phước Sang							Bố chồng
2.7.	Nguyễn Thị Hà							Mẹ chồng
3.	Trần Thái Hưng Long		Thành viên HĐQT	025199703; cấp ngày 15/10/2009; tại CA TP.HCM	A10-05 Chung cư Khánh Hội 1, 360C Bến Vân Đồn, P.1, Q.4, Tp.HCM			
3.1.	Cao Thị Như Thủy							Vợ
3.2.	Trần Long Thiên Kim							Con đẻ
3.3.	Trần Long Phương Nghi							Con đẻ
3.4.	Trần Thái Sang							Bố đẻ
3.5.	Hồ Thị Ba							Mẹ đẻ
3.6.	Trần Thái Hưng Việt							Anh ruột
3.7.	Trần Thái Hưng Bình							Em ruột
3.8.	Trần Thái Hưng Nam							Em ruột
3.9.	Trần Thị Thùy Trang							Em ruột
3.10.	Trần Thị Doan Trang							Em ruột
3.11.	Nguyễn Hồng Ngọc Diệp							Em dâu
3.12.	Đặng Linh Trang							Em dâu
3.13.	Ngô Tân Hùng							Em rể

11/8/2025

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.14.	Nguyễn Xuân Hoàng							Em rể
3.15.	Cao Tha							Bố vợ
3.16.	Cao Như Thiên							Anh vợ
3.17.	Cao Như Thuận							Anh vợ
4.	<b>Võ Cao Phong</b>		<b>Trưởng BKS</b>	<b>025933672; cấp ngày 16/12/2014; tại CA TP.HCM</b>	<b>86/16 đường số 3, tổ 6, KP8, P. Trường Thọ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM</b>			
4.1.	Huỳnh Thị Hạnh Dung							Vợ
4.2.	Võ Quỳnh Anh							Con đẻ
4.3.	Võ Anh Tuấn							Con đẻ
4.4.	Võ Văn Đông							Bố đẻ
4.5.	Cao Thị Phương							Mẹ đẻ
4.6.	Võ Thị Phương							Chị ruột
4.7.	Võ Thị Minh Liên							Chị ruột
4.8.	Võ Thị Cao Lam							Em ruột
4.9.	Võ Thị Cao Phi							Em ruột
4.10.	Nguyễn Phú Bình							Anh rể
4.11.	Nguyễn Văn Dược							Anh rể
4.12.	Huỳnh Thanh Khánh							Em rể
4.13.	Huỳnh Phước Hòa							Bố vợ
4.14.	Tạ Thị Phó							Mẹ vợ
4.15.	Huỳnh Thị Hoàng Dung							Chị vợ
4.16.	Huỳnh Thị Anh Dung							Chị vợ
4.17.	Huỳnh Trí Dũng							Em vợ

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.18.	Huyền Thị Hoài Dung							Em vợ
5.	<b>Nguyễn Tấn Quyền</b>		Thành viên BKS	<b>024667373; cấp ngày 30/07/2007; tại CA TP.HCM</b>	<b>90A Thạch Thị Thanh, P.Tân Định, Q.1, TP.HCM</b>			
5.1.	Phạm Thị Thanh Mai							Vợ
5.2.	Nguyễn Phạm Mai Thy							Con ruột
5.3.	Nguyễn Phạm Mai Thư							Con ruột
5.4.	Lê Kim Quyên							Mẹ đẻ
5.5.	Nguyễn Thị Thùy Trang							Em ruột
5.6.	Nguyễn Thị Thùy Trinh							Em ruột
5.7.	Nguyễn Thị Thùy Mỹ							Em ruột
5.8.	Nguyễn Thị Thùy Linh							Em ruột
5.9.	Nguyễn Thị Phương Thùy							Em ruột
5.10.	Nguyễn Tấn Phúc							Em ruột
6.	<b>Lương Thị Ngọc Bích</b>		Thành viên BKS	<b>2808888880; cấp ngày 14/05/2008; tại CA Bình Dương</b>	<b>204 (4/31) Nguyễn An Ninh, P.Đĩ An, Tp.Đĩ An, Bình Dương</b>			
6.1.	Lương Quang Khai							Bố đẻ
6.2.	Phạm Thị Minh Thoa							Mẹ đẻ
6.3.	Lương Thị Hoàng Kim							Chị ruột
6.4.	Lương Trung Cang							Em ruột
7.	<b>Lương Quốc Nam</b>		Tổng giám đốc	<b>024691731; cấp ngày 11/07/2012; tại CA TP.HCM</b>	<b>10 Nguyễn Tuyển, Phường Bình Trưng Tây, Q2, TP.HCM</b>			
7.1.	Lê Hà Thị Ngọc Mai							Vợ
7.2.	Lương Ngọc Cài Tường							Con đẻ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3.	Lương Phúc Nguyên							Con đẻ
7.4.	Lương Văn Tùng							Bố đẻ
7.5.	Trần Thị Nga							Mẹ đẻ
7.6.	Lương Thị Ngọc Diễm							Em ruột
7.7.	Cao Thành Phương							Em rể
7.8.	Lê Tri Dũng							Bố vợ
7.9.	Hà Thị Hạnh							Mẹ vợ
7.10.	Lê Hà Thanh Thảo							Chị vợ
8.	<b>Đặng Trần Hồng Quân</b>		Kế toán trưởng/ Người được ủy quyền công bố thông tin	023681149; cấp ngày 15/02/2012; tại CA TPHCM	39 Tự Lập, P.4, Q.Tân Bình. Tp.HCM			
8.1.	Đặng Hồ Uyên Ngọc Tuyền							Vợ
8.2.	Đặng Thanh Sơn							Con ruột
8.3.	Đặng Thanh Phương							Con ruột
8.4.	Đặng Thanh Phong							Con ruột
8.5.	Đặng Trần Hồng Liên							Em ruột
8.6.	Đặng Phước Tung							Bố vợ
8.7.	Hồ Thị Ngọc							Mẹ vợ
8.8.	Đặng Hồ Ngọc Tâm							Em vợ